HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 276/NQ-HĐND	*Lâm Đồng, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Về chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 1899/TTr-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2024 và Tờ trình số 1942/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư

Phê duyệt chủ trương đầu tư 16 dự án đầu tư công, gồm:

1. Dự án Xây dựng Trung tâm y tế huyện Đức Trọng - Phụ lục I-01.

2. Dự án Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (giai đoạn 3) - Phụ lục I-02.

3. Dự án Xây dựng cơ sở làm việc cho lực lượng công an xã (14 xã giai đoạn 4) - Phụ lục I-03.

4. Dự án Xây dựng nhà thi đấu đa năng trung tâm huyện Đam Rông - Phụ lục I-04.

5. Dự án Xây dựng Trường mầm non Ka Đơn, huyện Đơn Dương - Phụ lục I-05.

6. Dự án Xây dựng Trường mầm non Ánh Dương, huyện Bảo Lâm - Phụ lục I-06.

7. Dự án Cải tạo và xây dựng mới một số hạng mục Trường Mầm non 10, thành phố Đà Lạt - Phụ lục I-07.

8. Dự án Xây dựng đường từ trung tâm xã Tiên Hoàng đi hồ Đạ Sy, huyện Cát Tiên - Phụ lục I-08.

9. Dự án Đầu tư lắp đặt đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại các nút giao trên Quốc lộ 20 đoạn qua địa bàn thành phố Bảo Lộc, huyện Di Linh và huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng - Phụ lục I-09.

10. Dự án Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng từ đoạn tránh Quốc lộ 27 đến ngã ba Phi Nôm và đoạn từ ngã ba Phi Nôm đến giáp huyện Đơn Dương - Phụ lục I-10.

11. Dự án Cải tạo, nâng cấp trụ sở Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Đam Rông - Phụ lục I-11.

12. Dự án Sửa chữa, cải tạo và trang bị cơ sở vật chất Trường Chính trị Lâm Đồng - Phụ lục I-12.

13. Dự án Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung làng Đại Dương, thôn Định An, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng - Phụ lục I-13.

14. Dự án Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sĩ thành phố Đà Lạt giai đoạn 2 - Phụ lục I-14.

15. Dự án Sửa chữa công trình đầu mối hồ Đắk Lông Thượng, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm - Phụ lục I-15.

16. Dự án Nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước Thôn 1, xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm - Phụ lục I-16.

Điều 2. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 07 dự án đầu tư công, gồm:

1. Dự án Xây dựng hồ chứa nước Ka Zam, huyện Đơn Dương - Phụ lục II-01.

2. Dự án Xây dựng đường vành đai thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai - Phụ lục II-02.

3. Dự án Xây dựng giao thông và cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch Trung tâm hành chính, Quảng trường huyện Đức Trọng - Phụ lục II-03.

4. Dự án Xây dựng đường vành đai Đinh Văn - Đạ Đờn, huyện Lâm Hà - Phụ lục II-04.

5. Dự án Xây dựng mới một số hạng mục cho 05 Trường trung học phổ thông đạt chuẩn trên địa bàn huyện Di Linh - Phụ lục II-05.

6. Dự án Xây dựng đường tránh ngập Thôn 9, xã Hòa Trung, huyện Di Linh - Phụ lục II-06.

7. Dự án Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước: Đan Kia, La Ôn, Kon Rum, Tà Nung, Ma Đanh, Thôn 3-4 xã Tân Châu - Phụ lục II-07.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm dự kiến mức vốn bố trí hằng năm cho từng dự án, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định đảm bảo về thời gian quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công.

2. Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, các chủ đầu tư và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- UBTVQH;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các bộ: KH và ĐT, Tài chính;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: TU, ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các chủ đầu tư dự án;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- TT Tích hợp DL và Chuyển đổi số tỉnh;
- TT Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

K' Mák

Phụ lục I-01

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

DỰ ÁN XÂY DỰNG TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỨC TRỌNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng mới Trung tâm Y tế huyện Đức Trọng quy mô 250 giường bệnh; đảm bảo cơ sở vật chất đồng bộ, trang thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của người dân, góp phần nâng cao năng lực trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đức Trọng.

3. Quy mô dự án:

a) Hạng mục xây dựng:

- Số tầng cao các khối nhà: 01 - 05 tầng nổi.

- Diện tích xây dựng: Khoảng 8.892 m^2, tổng diện tích sàn khoảng 28.224 m^2 *(Chi tiết diện tích các hạng mục công trình theo Phụ lục đính kèm).*

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật (cấp điện, cấp thoát nước, giao thông, sân vườn cảnh quan,…): 4,13 ha, bao gồm: Diện tích bãi đỗ xe khoảng 3.400 m^2, diện tích cây xanh khoảng 28.500 m^2, diện tích đường nội bộ khoảng 9.400 m^2.

- Các hạng mục phụ trợ: Xây dựng trạm biến áp để nâng công suất trạm biến áp hiện tại thành 1.000 kVA, nhà trạm máy phát điện công suất 630 kVA, trạm xử lý nước thải,…

b) Thiết bị:

- Thiết bị công trình và thiết bị hạ tầng kỹ thuật (thiết bị trạm biến áp 1.000 kVA, máy phát điện công suất 630 kVA, thiết bị trạm xử lý nước thải,…).

- Trang thiết bị y tế: Chi tiết danh mục thiết bị y tế theo Phụ lục đính kèm.

4. Nhóm dự án: Nhóm B.

5. Tổng mức đầu tư: 483.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2027.

DIỆN TÍCH XÂY DỰNG CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỨC TRỌNG

(Đính kèm Phụ lục I-01 kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Hạng mục	Số tầng	Diện tích (m^2)	Diện tích sàn (m^2)
	Tổng cộng		**8.892**	**28.224**
1	Khối nhà kỹ thuật nghiệp vụ - hành chính	03	3.466	10.111
2	Khối nhà điều trị nội trú (02 khối)	05	2.630	13.318
3	Khoa truyền nhiễm	02	531	1.062
4	Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn, dinh dưỡng và dịch vụ tổng hợp	03	442	1.326
5	Khoa tư vấn và điều trị nghiện chất	01	234	234
6	Nhà đại thể	01	188	188
7	Nhà khí y tế	01	210	210
8	Nhà lưu trú	02	512	1.023
9	Khu nhà kỹ thuật và phụ trợ	01	656	656
10	Nhà bảo vệ	04	24	96

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỨC TRỌNG

(Đính kèm Phụ lục I-01 kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	02
2	Máy X quang di động	Máy	02
3	Hệ thống CT Scanner ≥32 lát	Hệ thống	01
4	Máy X quang C Arm	Máy	01
5	Máy siêu âm màu tổng quát	Máy	01
6	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	01
7	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	01
8	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	01
9	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	01
10	Máy xét nghiệm huyết học tự động	Máy	01
11	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Máy	01
12	Máy thở	Máy	18
13	Máy theo dõi bệnh nhân 6 thông số	Máy	09
14	Bơm tiêm điện	Cái	20
15	Máy truyền dịch	Máy	22
16	Máy phá rung tim	Máy	07
17	Đèn mổ di động ≥ 60.000 Lux	Bộ	02
18	Giường hồi sức đa năng điều khiển điện	Cái	12
19	Máy gây mê	Máy	04
20	Máy theo dõi bệnh nhân 7 thông số	Máy	05
21	Dao mổ điện cao tần	Cái	03
22	Dao mổ siêu âm	Cái	02
23	Hệ thống phẫu thuật nội soi ngoại khoa	Hệ thống	01
24	Đèn mổ treo trần 2 chóa Led ≥ 160.000 Lux và 160.000 Lux	Bộ	05
25	Bàn mổ đa năng điện thủy lực	Cái	05

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
26	Máy soi cổ tử cung	Máy	01
27	Máy theo dõi sản khoa 2 chức năng	Máy	02
28	Doppler tim thai cầm tay	Máy	01
29	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	04
30	Giường bệnh nhân loại một tay quay kèm tủ đầu giường	Cái	38

Phụ lục I-02

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN RÀ PHÁ BOM MÌN, VẬT NỔ CÒN SÓT LẠI
SAU CHIẾN TRANH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG (GIAI ĐOẠN 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm giảm thiểu và tiến tới khắc phục hoàn toàn ảnh hưởng của bom mìn còn sót lại sau chiến tranh, cải thiện môi trường sống, hỗ trợ cho việc đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng góp phần thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quy mô dự án:

Rà phá bom mìn, vật nổ với tổng diện tích: 4.278 ha trên địa bàn các huyện: Lạc Dương, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên tỉnh Lâm Đồng; trong đó:

- Diện tích rà phá bom mìn, vật nổ trên cạn đến độ sâu 0,3 m: 3.623 ha.

- Diện tích rà phá bom mìn, vật nổ trên cạn đến độ sâu 3 m: 655 ha.

4. Nhóm dự án: Nhóm B.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 200.000 triệu đồng

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện: Lạc Dương, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên tỉnh Lâm Đồng.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2027.

Phụ lục I-03

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG CƠ SỞ LÀM VIỆC CHO LỰC LƯỢNG CÔNG AN XÃ (14 XÃ GIAI ĐOẠN 4)

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng cơ sở làm việc nhằm đảm bảo điều kiện làm việc, ăn, ở, sinh hoạt và tiếp dân cho cán bộ chiến sĩ công an tại 14 xã thuộc 09 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ đầu tư: Công an tỉnh Lâm Đồng.

3. Quy mô dự án:

- Phạm vi đầu tư: Đầu tư xây dựng mới 14 trụ sở làm việc cho lực lượng công an xã tại 14 xã thuộc 09 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Về quy mô đầu tư:

+ Sử dụng 04 mẫu thiết kế của Bộ Công an cho 13 trụ sở làm việc.

(*Chi tiết quy mô 04 mẫu thiết kế cho từng xã theo các Phụ lục đính kèm).*

+ Quy mô cải tạo đối với trụ sở làm việc Công an xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương: Diện tích xây dựng hiện trạng 256,7 m^2, diện tích sàn 403,6 m^2; cải tạo hệ thống điện, nhà vệ sinh, cổng, hàng rào.

4. Nhóm dự án: Nhóm B.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 71.458 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Đà Lạt và các huyện: Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Huoai, Cát Tiên, Lạc Dương.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

DANH SÁCH CÁC TRỤ SỞ LÀM VIỆC CÔNG AN XÃ ÁP DỤNG THEO 04 MẪU THIẾT KẾ CỦA BỘ CÔNG AN

(Đính kèm Phụ lục I-03 kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Danh sách các xã	Mẫu thiết kế áp dụng	Ghi chú
1	02 xã, gồm: - Các xã: Tân Thượng, Hòa Bắc, huyện Di Linh	Mẫu 01	
2	03 xã, gồm: - Xã Đạ Quyn, huyện Đức Trọng - Xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông - Xã Nam Ninh, huyện Cát Tiên	Mẫu 02	
3	07 xã, gồm: - Xã Tà Nung, thành phố Đà Lạt - Xã Tân Thành, huyện Đức Trọng - Các xã: Phú Sơn, Nam Hà, huyện Lâm Hà - Xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm - Các xã: Đạ Ploa, Đạ Oai, huyện Đạ Huoai (dự kiến sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập xã Đạ Ploa và xã Đoàn Kết thành xã Bà Gia)	Mẫu 03	
4	01 xã, gồm: - Xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng	Mẫu 04	
5	- Xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương	Cải tạo	

CHI TIẾT QUY MÔ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC CHO LỰC LƯỢNG CÔNG AN XÃ THEO 04 MẪU THIẾT KẾ CỦA BỘ CÔNG AN

(Đính kèm Phụ lục I-03, kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Mẫu thiết kế	Hạng mục	Số tầng	Diện tích sàn (m^2)	Diện tích xây dựng (m^2)	Ghi chú
I		**Hạng mục xây dựng công trình**				
1	Mẫu 01	Nhà làm việc, nhà ăn, ở tập thể cán bộ chiến sĩ	02	374,3	178,7	
		Nhà để xe	01	30,4	47,0	
		Đài nước	01	3,0	3,0	
2	Mẫu 02	Nhà làm việc, nhà ăn, ở tập thể cán bộ chiến sĩ	02	370,0	182,0	
		Nhà để xe	01	30,4	47,0	
		Đài nước	01	3,0	3,0	
3	Mẫu 03	Nhà làm việc, nhà ăn, ở tập thể cán bộ chiến sĩ	03	387,0	127,0	
		Nhà để xe	01	30,4	47,0	
4	Mẫu 04	Nhà làm việc, nhà ăn, ở tập thể cán bộ chiến sĩ	03	336,6	114,6	
		Nhà để xe	01	30,4	47,0	
II		**Hạ tầng kỹ thuật; mua sắm trang thiết bị chung cho 04 mẫu thiết kế:**				
		- Hạ tầng kỹ thuật: sân bê tông, cây xanh, cổng, hàng rào, kè đá, giếng khoan, mương thoát nước				
		- Mua sắm trang thiết bị (chung cho 14 xã): + 01 bộ khánh tiết hội trường. + 01 máy photo, 02 máy scan, 01 tivi, 02 tủ đựng hồ sơ, 02 giường tầng, 02 bộ ghế chờ, 02 kệ đựng hồ sơ, 03 bộ bàn ghế làm việc, 01 bộ máy vi tính + máy in, 06 bàn hội trường, 15 ghế hội trường				

Phụ lục I-04

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG NHÀ THI ĐẤU ĐA NĂNG
TRUNG TÂM HUYỆN ĐAM RÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng nhà thi đấu đa năng quy mô 1.500 chỗ phục vụ nhu cầu luyện tập, thi đấu thể dục thể thao của người dân trên địa bàn huyện. Góp phần đảm bảo tiêu chí đô thị loại V đến năm 2025 theo định hướng quy hoạch vùng huyện; hoàn thiện thiết chế văn hóa - thể thao nhằm thực hiện thành công mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đam Rông.

3. Quy mô dự án:

a) Khối nhà thi đấu: Xây dựng nhà thi đấu diện tích xây dựng khoảng 2.062 m^2; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.786 m^2; công suất phục vụ 1.500 chỗ ngồi, bao gồm các chức năng sau:

- Sân thi đấu đa năng, kích thước 36m x 18m, diện tích 648 m^2.

- Khán đài 1.500 chỗ ngồi.

- Các khu chức năng: Khu hành chính quản trị, các phòng phục vụ khán giả, các phòng phục vụ vận động viên.

b) Xây dựng hồ bơi: Diện tích khoảng 780 m^2; nhà phục vụ bơi diện tích khoảng 80 m^2.

c) Các hạng mục phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật: Xây dựng cổng chính, cổng phụ, hàng rào, kè chắn đất (khoảng 144 m), sân bê tông diện tích khoảng 2.000 m^2, cây xanh, san lấp mặt bằng diện tích khoảng 12.000 m^2, giếng khoan, hệ thống phòng cháy chữa cháy, chống sét.

d) Sửa chữa cải tạo sân vận động huyện: Sửa chữa khán đài diện tích khoảng 95 m^2; sửa chữa cổng, hàng rào, chiều dài khoảng 120 m.

đ) Mua sắm thiết bị (đính kèm).

4. Nhóm dự án: Nhóm B.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 50.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Rô Men, huyện Đam Rông.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2027.

DANH MỤC THIẾT BỊ DỰ ÁN
NHÀ THI ĐẤU ĐA NĂNG TRUNG TÂM HUYỆN ĐAM RÔNG
(Đính kèm Phụ lục I-04, kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
I	**Khối văn phòng**		
1	Bàn làm việc	cái	6
2	Ghế làm việc	cái	6
3	Tủ hồ sơ	cái	3
II	**Phòng kỹ thuật**		
1	Bàn làm việc	cái	1
2	Ghế làm việc	cái	1
3	Tủ hồ sơ	cái	1
III	**Phòng nhân viên**		
1	Bàn làm việc	cái	2
2	Ghế làm việc	cái	2
3	Tủ hồ sơ	cái	2
IV	**Phòng bán vé**		
1	Bàn làm việc	cái	1
2	Ghế làm việc	cái	1
3	Tủ hồ sơ	cái	1
V	**Phòng phục vụ vận động viên**		
1	Tủ sắt đựng đồ 36 ngăn	cái	4
2	Ghế dựa	cái	4
3	Giường đơn	cái	8
4	Tủ đồ dùng	cái	8
VI	**Phòng học lý thuyết**		
1	Bàn ghế giáo viên	bộ	1
2	Bàn ghế học sinh 02 chỗ	bộ	17
3	Bảng từ chống lóa	cái	1
VII	**Phòng y tế**		
1	Bàn làm việc	cái	1
2	Ghế làm việc	cái	1
3	Giường đơn	cái	1
4	Tủ dụng cụ y tế	cái	1

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
VIII	**Thiết bị môn bóng chuyền**		
1	Ghế trọng tài bóng chuyền	cái	4
2	Trụ bóng chuyền di động	cái	8
3	Lưới bóng chuyền	cái	8
4	Cây lau sàn	cái	5
IX	**Thiết bị môn bóng bàn**		
1	Bàn bóng bàn	cái	7
2	Ghế trọng tài bóng bàn	cái	7
X	**Thiết bị môn bóng rổ**		
1	Trụ bóng rổ di động	cái	2
XI	**Thiết bị môn cầu lông**		
1	Trụ cầu lông	cái	14
2	Ghế trọng tài cầu lông	cái	7
3	Lưới cầu lông	cái	7
XII	**Thiết bị môn bóng ném**		
1	Khung thành bóng ném	cái	2
XIII	**Thiết bị khác**		
2	Hệ thống thiết bị hồ bơi	hệ thống	1
3	Hệ thống âm thanh hồ bơi	hệ thống	1
4	Hệ thống âm thanh nhà thi đấu	hệ thống	1

Phụ lục I-05

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON KA ĐƠN,
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng mới Trường Mầm non Ka Đơn nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy của nhà trường và đảm bảo đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 về cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; góp phần hoàn thành chỉ tiêu trường chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đơn Dương.

3. Quy mô dự án:

a) Tháo dỡ các khối công trình hiện trạng: Khối 09 phòng học, bếp, văn phòng; khối nhà công vụ; nhà kho.

b) Xây dựng mới khối 13 phòng học, các phòng hành chính quản trị, phục vụ học tập, nhà bếp: 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 1.262 m^2, tổng diện tích sàn khoảng 3.696 m^2 .

c) Xây dựng mới nhà xe diện tích xây dựng khoảng 42 m^2; nhà bảo vệ diện tích xây dựng khoảng 10 m^2.

d) Hạ tầng: Xây dựng cổng chính chiều dài 21 m; cổng phụ chiều dài 6 m; hàng rào song sắt chiều dài khoảng 25 m; sân lát gạch Terrazzo diện tích khoảng 2.905 m^2; sân bê tông diện tích khoảng 729 m^2; đường bê tông diện tích khoảng 276 m^2; hệ thống mương thoát nước; bồn cây; khu vui chơi; bể nước phòng cháy chữa cháy.

đ) Mua sắm trang thiết bị (danh mục thiết bị đính kèm).

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 39.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Ka Đơn, huyện Đơn Dương.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2026.

DANH MỤC THIẾT BỊ DỰ ÁN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON KA ĐƠN
(Đính kèm Phụ lục I-05, kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bàn ghế trẻ em dưới 5 tuổi	bộ	120	
2	Tivi phòng học	cái	13	
3	Bàn ghế hội trường	bộ	34	
4	Màn hình led hội trường	m^2	8,294	
5	Phông rèm sân khấu	m^2	5	
6	Bục phát biểu	bộ	1	
7	Bục tượng Bác Hồ	bộ	1	
8	Tượng Bác Hồ	bộ	1	
9	Hệ thống âm thanh hội trường	hệ thống	1	

Phụ lục I-06

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

DỰ ÁN XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON ÁNH DƯƠNG, HUYỆN BẢO LÂM

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng mới Trường Mầm non Ánh Dương, huyện Bảo Lâm nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy của nhà trường và đảm bảo đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 về cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; góp phần hoàn thành chỉ tiêu trường chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Bảo Lâm.

3. Quy mô dự án:

- Xây dựng khối công trình trường mầm non gồm 20 phòng học, 04 phòng đa năng, khu hành chính quản trị, các phòng phục vụ học tập, khu tổ chức ăn: 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 1.904 m^2, diện tích sàn khoảng 4.236 m^2.

- Các hạng mục phụ trợ: Xây dựng nhà bảo vệ diện tích khoảng 13 m^2, nhà để máy phát điện diện tích khoảng 12 m^2, nhà để xe giáo viên diện tích khoảng 136 m^2.

- Hạ tầng: Xây dựng cổng, hàng rào chiều dài khoảng 347 m^2; xây dựng bể nước ngầm; sân đường nội bộ; sân trường, vườn cảnh quan; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống cấp điện, chiếu sáng; hệ thống phòng cháy chữa cháy, chống sét, thông tin liên lạc.

- Mua sắm thiết bị (danh mục thiết bị đính kèm).

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 37.700 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2026.

DANH MỤC THIẾT BỊ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON ÁNH DƯƠNG, HUYỆN BẢO LÂM

(Đính kèm Phụ lục I-06, kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bàn trẻ em	cái	270	
2	Ghế trẻ em	cái	540	
3	Phản ngủ	cái	540	
4	Bàn giáo viên	cái	20	
5	Ghế giáo viên	cái	40	
6	Tủ hồ sơ giáo viên	cái	20	
7	Giá đựng đồ chơi, đồ dùng, học liệu của trẻ	cái	40	
8	Tủ đựng đồ dùng cá nhân trẻ	cái	40	
9	Tủ đựng chăn mền cho trẻ	cái	40	
10	Tủ đựng ly	cái	20	
11	Kệ đựng dép	cái	40	
12	Giá phơi khăn	cái	20	
13	Kệ đựng bàn chải đánh răng	cái	20	
14	Ghế thể dục cho trẻ 5 tuổi	cái	4	
15	Ghế thể dục trẻ 4 tuổi	cái	4	
16	Ghế thể dục trẻ 3 tuổi	cái	4	
17	Bục bật sâu 40-50 cm	cái	4	
18	Bục bật sâu 35-40 cm	cái	4	
19	Kệ đựng trang phục	bộ	3	
20	Tủ đựng dụng cụ âm nhạc	bộ	4	
21	Bục tượng Bác Hồ	cái	1	
22	Bục phát biểu	cái	1	
23	Bàn hội trường	cái	10	
24	Ghế hội trường	cái	40	
25	Bàn Hiệu trưởng	cái	1	
26	Ghế Hiệu trưởng	cái	1	
27	Bàn Phó Hiệu trưởng	cái	2	
28	Ghế Phó Hiệu trưởng	cái	2	
29	Tủ đựng hồ sơ	cái	5	

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
30	Ghế làm việc	cái	10	
31	Bàn làm việc	cái	10	
32	Kệ, tủ thuốc y tế	cái	2	
33	Giường y tế	cái	1	

Phụ lục I-07

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG MỚI MỘT SỐ HẠNG MỤC TRƯỜNG MẦM NON 10, THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất Trường Mầm non 10, thành phố Đà Lạt nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy của nhà trường và đảm bảo đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 về cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; góp phần hoàn thành chỉ tiêu trường chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Đà Lạt.

3. Quy mô dự án:

a) Phá dỡ các khối công trình hiện trạng, gồm 02 khối hiệu bộ 01 tầng, khối nhà bếp hiện hữu 01 tầng.

b) Xây dựng khối hành chính quản trị, 04 phòng học, 04 phòng chức năng, các phòng phục vụ học tập: 03 tầng, diện tiện tích xây dựng khoảng 687 m^2, diện tích sàn xây dựng khoảng 2.049 m^2.

c) Hạ tầng và các hạng mục phụ trợ: San gạt mặt bằng; làm mới một phần sân trường, hàng rào và cổng; xây dựng nhà bảo vệ và phòng để máy bơm diện tích khoảng 15 m^2; xây dựng nhà để xe diện tích khoảng 60 m^2; xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy ngoài nhà, bổ sung hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình hiện trạng; xây dựng bậc cấp, taluy.

d) Sơn, chống thấm mặt ngoài khối 08 phòng học hiện trạng.

đ) Mua sắm trang thiết bị (danh mục thiết bị đính kèm).

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 28.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường 10, thành phố Đà Lạt.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2026.

DANH MỤC THIẾT BỊ DỰ ÁN CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG MỚI MỘT SỐ HẠNG MỤC TRƯỜNG MẦM NON 10 THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

(Đính kèm Phụ lục I-07, kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	**Phòng học**			
1	Bàn ghế mầm non 4 -6 tuổi	bộ	80	
2	Tủ đồ dùng để đồ cho trẻ mầm non	cái	4	
3	Giường ngủ trẻ mầm non	cái	160	
4	Tủ nệm gối và tủ giáo viên dùng chung	cái	4	
5	Tủ úp ly nhôm kính	cái	4	
6	Tủ bàn chải nhôm kính 40 bé	cái	4	
7	Bảng quay 2 mặt	cái	4	
8	Thùng đựng rác	cái	4	
9	Giá phơi khăn	cái	160	
10	Ti vi 65 inch	cái	6	
11	Giá để đồ chơi và học liệu	cái	32	
12	Bàn giáo viên	cái	4	
13	Ghế giáo viên	cái	8	
14	Đàn organ	cái	4	
II	**Hội trường**			
1	Bàn, ghế hội trường 02 chỗ	cái	36	
2	Bục tượng Bác Hồ	cái	1	
3	Bục phát biểu	cái	1	
4	Tượng Bác Hồ	cái	1	
5	Phông màn sân khấu (khánh tiết)	bộ	1	
6	Hệ thống âm thanh	bộ	1	
7	Màn hình Led	m^2	16,25	
III	**Nhà bếp**			
1	Sàn 3 bếp	bộ	1	
2	Bồn rửa 3 ô	bộ	1	
3	Kệ 3 tầng song	cái	2	
4	Bàn tiếp phẩm và soạn chia	cái	8	
5	Xe đẩy thực phẩm	cái	4	

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
6	Máy bơm chữa cháy điện	cái	1	
7	Máy bơm chữa cháy Diesel	cái	1	
8	Thang tải thực phẩm 250 kg	bộ	1	
9	Tủ lạnh 307L	cái	2	
IV	**Văn phòng**			
1	Giường phòng bảo vệ	cái	1	
2	Bàn ghế làm việc phòng hiệu trưởng	bộ	1	
3	Bàn ghế làm việc phòng phó hiệu trưởng	bộ	2	
4	Bàn ghế phòng khách	bộ	1	
5	Giường phòng y tế	bộ	1	
6	Tủ thuốc phòng y tế	bộ	1	

Phụ lục I-08

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG TỪ TRUNG TÂM XÃ TIÊN HOÀNG ĐI HỒ ĐẠ SỊ, HUYỆN CÁT TIÊN

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Nâng cấp tuyến đường nhằm thuận lợi cho việc lưu thông và vận chuyển hàng hóa của người dân, thúc đẩy, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, phát triển du lịch, đảm bảo an ninh quốc phòng trong khu vực.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Cát Tiên.

3. Quy mô dự án:

- Cấp công trình: Công trình giao thông cấp IV.

- Loại công trình: Thiết kế theo tiêu chuẩn đường ô tô cấp IV miền núi.

- Chiều dài tuyến đường khoảng 2.255 m.

- Chiều rộng nền đường: 7,5 m; chiều rộng mặt đường: 5,5 m; chiều rộng lề đường: B_l=2 bên x 1,0m=2,0m, gia cố lề 2 bên x 0,5m=1,0m.

- Kết cấu mặt đường, lề gia cố: Bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 5 cm trên mặt đường bê tông xi măng hiện hữu; mở rộng mặt đường bằng bê tông nhựa dày 5 cm trên lớp bê tông xi măng dày 24 cm, lớp móng bằng cấp phối đá dăm dày 15 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Xây dựng hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương gia cố. Bên phải tuyến đoạn từ Km0+00-Km1+270, chiều dài 1.270 m làm cống tròn 1D1000 thoát nước dọc.

- Phần thoát nước ngang: Xây dựng tuyến cống tròn, cống hộp.

- Phần an toàn giao thông thiết kế theo quy định.

- Di dời cơ sở hạ tầng ra khỏi phạm vi nền đường (hệ thống điện, nước sạch….).

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 28.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tiên Hoàng, huyện Cát Tiên.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2026.

Phụ lục I-09

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN ĐẦU TƯ LẮP ĐẶT ĐÈN TÍN HIỆU ĐIỀU KHIỂN GIAO THÔNG TẠI CÁC NÚT GIAO TRÊN QUỐC LỘ 20 ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BẢO LỘC, HUYỆN DI LINH VÀ HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư lắp đặt đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại các nút giao trên Quốc lộ 20 để nâng cao mức độ đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ 20; hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, chỉnh trang đô thị; phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

3. Quy mô dự án:

a) Phạm vi đầu tư:

- Trên địa bàn thành phố Bảo Lộc: Nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường ra vào Khu công nghiệp Lộc Sơn tại Km124+600 Quốc lộ 20.

- Trên địa bàn huyện Di Linh (gồm có 02 nút giao thông):

+ Nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường liên xã Hòa Ninh - Hòa Nam tại Km137+525 Quốc lộ 20;

+ Nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường Phạm Ngọc Thạch (đường vào Trung tâm tâm Y tế huyện Di Linh) tại Km154+925 Quốc lộ 20;

- Trên địa bàn huyện Đức Trọng (gồm có 04 nút giao):

+ Nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường ĐT.724 (ngã 3 Tân Hội) tại Km194+300 Quốc lộ 20;

+ Nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường ĐH.3 (đường Hồ Xuân Hương) tại Km198+800 Quốc lộ 20;

+ Nút giao ngã 4 giữa đường Quốc lộ 20 với đường Phan Đình Phùng và đường Trần Nguyên Hãn (bên phải) tại Km199+250 Quốc lộ 20;

+ Nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường Lê Hồng Phong tại Km201+950 Quốc lộ 20.

b) Quy mô, giải pháp thiết kế:

- Lắp đặt bộ đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại các nút giao.

- Bổ sung biển báo, vạch sơn,… tại các nút để hướng dẫn giao thông qua nút.

- Lắp đặt các trụ gắn camera giám sát phía sau các trụ đèn tín hiệu giao thông kết nối với hệ thống điều khiển thông minh.

- Sửa chữa, tăng cường mặt đường đoạn tuyến liên xã Hòa Ninh - Hòa Nam tại vị trí vào nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường liên xã Hòa Ninh - Hòa Nam để đảm bảo lưu thông êm thuận.

- Vuốt nối, mở rộng mặt đường đảm bảo bề rộng đủ để bố trí làn dừng chờ, làn rẽ phải, hoàn trả lại hệ thống thoát nước, vỉa hè tại các vị trí:

+ Đường Phạm Ngọc Thạch tại nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường Phạm Ngọc Thạch (đường vào Trung tâm Y tế huyện Di Linh);

+ Đường Trần Nguyên Hãn tại nút giao đường Quốc lộ 20 với đường Phan Đình Phùng, Trần Nguyên Hãn, huyện Đức Trọng tại Km199+250 Quốc lộ 20.

- Mở rộng, vuốt nối vỉa hè đường ĐH.3 tại vị trí nút giao ngã 3 giữa đường Quốc lộ 20 với đường ĐH.3 (đường Hồ Xuân Hương) để đảm bảo tầm nhìn.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 27.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Bảo Lộc, huyện Di Linh và huyện Đức Trọng.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025.

Phụ lục I-10

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG TỪ ĐOẠN TRÁNH QUỐC LỘ 27 ĐẾN NGÃ BA PHI NÔM VÀ ĐOẠN TỪ NGÃ BA PHI NÔM ĐẾN GIÁP HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo an toàn giao thông, góp phần xử lý khắc phục các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến đường Quốc lộ. Đồng thời đảm bảo nhu cầu đi lại, tạo mỹ quan khu vực góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, nâng cao cơ sở vật chất, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng tại địa phương.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đức Trọng.

3. Quy mô dự án:

Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng từ đoạn tránh Quốc lộ 27 đến ngã ba Phi Nôm và đoạn từ ngã ba Phi Nôm đến giáp huyện Đơn Dương, bao gồm:

- Tuyến chiếu sáng dài khoảng 8,6 km.

- Được thiết kế đi ngầm 01 bên đường.

- Đèn chiếu sáng được bố trí trên các trụ sắt tráng kẽm cao 9 m, cần đèn D60 cao 2 m, vươn xa 1,5 m.

- Sử dụng đèn đường Led công suất 120W - 150W với số lượng khoảng 238 bộ.

- Lắp mới khoảng 03 trạm biến áp cấp nguồn cho hệ thống chiếu sáng và dự kiến lắp đặt mới khoảng 06 tủ điều khiển hệ thống chiếu sáng.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 14.600 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Liên Hiệp và xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

Phụ lục I-11

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

DỰ ÁN CẢI TẠO, NÂNG CẤP TRỤ SỞ HUYỆN ỦY - HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN - UỶ BAN NHÂN DÂN - ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HUYỆN ĐAM RÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư dự án nhằm đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, người lao động cũng như phục vụ người dân liên hệ công tác.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đam Rông.

3. Quy mô dự án:

- Sửa chữa, nâng cấp sảnh khối Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và khối Huyện ủy.

- Sửa chữa, nâng cấp khối làm việc các phòng ban:

+ Khối trụ sở các phòng ban 02 tầng, diện tích sàn khoảng 276 m^2: Cải tạo mái, sê nô, tường, hệ thống cửa.

+ Khối nhà xe 01 tầng, diện tích sàn khoảng 102 m^2: Cải tạo mái, tường, hệ thống cửa.

+ Khối nhà ở cán bộ 01 tầng, diện tích sàn khoảng 121 m^2: Cải tạo mái, sê nô, tường, hệ thống cửa.

+ Xây dựng nhà để máy phát điện diện tích khoảng 09 m^2.

+ Nhà vệ sinh 01 tầng, diện tích sàn khoảng 100 m^2: Cải tạo nền, tường, hệ thống cửa.

+ Khối nhà ở cán bộ 02 tầng, diện tích sàn khoảng 476 m^2: Cải tạo nền, tường, hệ thống cửa.

+ Khối hội trường 01 tầng, diện tích khoảng 570 m^2: Thay hệ thống cửa.

+ Khối nhà công vụ Huyện ủy 02 tầng, diện tích sàn khoảng 460 m^2: Cải tạo tường, hệ thống cửa, sê nô.

+ Phòng họp Huyện ủy: Cải tạo sân khấu, tường.

+ Nhà bảo vệ: Xây dựng mới nhà bảo vệ diện tích khoảng 12 m^2.

- Các hạng mục phụ trợ: Di dời đài nước, cải tạo nhà bếp, làm mới bể nước.

- Hạ tầng kỹ thuật: Sửa chữa cải tạo sân đường bê tông, bồn hoa; cải tạo và xây mới hàng rào; cải tạo hệ thống mương thoát nước, hệ thống cấp điện, cấp nước.

- Mua sắm thiết bị (danh mục thiết bị đính kèm).

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 14.500 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

DANH MỤC THIẾT BỊ DỰ ÁN CẢI TẠO, NÂNG CẤP TRỤ SỞ HUYỆN ỦY - HĐND - UBND - UBMTTQVN HUYỆN ĐAM RÔNG

(Đính kèm Phụ lục I-11, kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	**Phòng họp văn phòng UBND**			
1	Hệ thống âm thanh	bộ	1	
2	Mic để bàn	bộ	15	
3	Bàn họp đơn gỗ	cái	4	
4	Bàn họp gỗ	cái	1	
II	**Nhà công vụ UBND**			
1	Chăn, ga, gối, nệm, mùng màn	bộ	5	
2	Giường gỗ	bộ	1	
3	Bàn ghế uống nước	bộ	1	
4	Máy điều hòa 2hp	bộ	4	
5	Máy điều hòa 3hp	bộ	1	
6	Máy nước nóng	bộ	1	
III	**Hội trường chung**			
1	Hệ thống âm thanh	bộ	1	
2	Mic để bàn	bộ	3	
IV	**Nhà bếp UBND**			
1	Tủ bếp gỗ	bộ	1	
V	**Phòng họp Văn phòng Huyện ủy**			
1	Hệ thống âm thanh	bộ	1	
2	Mic để bàn	bộ	43	
3	Bàn chủ tọa	cái	1	
4	Ghế chủ tọa	cái	3	
5	Bàn họp	cái	20	
6	Ghế họp	cái	40	
7	Bảng tên để bàn	bộ	40	
8	Đồng hồ treo tường	bộ	1	
9	Chuông báo họp	bộ	1	

Phụ lục I-12

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN SỬA CHỮA, CẢI TẠO VÀ TRANG BỊ CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÂM ĐỒNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư cải tạo các khối nhà và mua sắm thiết bị Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng nhằm đảm bảo điều kiện dạy, học và cải thiện điều kiện sinh hoạt của học viên Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng.

2. Chủ đầu tư: Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng.

3. Quy mô dự án:

a) Cải tạo khối giảng đường A: Sửa chữa, cải tạo mái, hệ thống máng xối; cải tạo hệ thống điện.

b) Cải tạo khối phòng học B: Sửa chữa, cải tạo mái, sê nô, trần, tường; cải tạo nhà vệ sinh, hệ thống cửa gỗ, hệ thống điện.

c) Cải tạo khối phòng học C: Sửa chữa, cải tạo tường, sê nô, trần, cửa; cải tạo hệ thống điện.

d) Cải tạo nhà vệ sinh khối phòng học C: Sửa chữa, cải tạo tường, trần, sê nô.

đ) Cải tạo khối nhà làm việc D: Lắp đặt hệ thống báo cháy.

e) Cải tạo khối nhà làm việc, hội trường E: Sửa chữa, cải tạo mái, sê nô, trần, tường, cửa; cải tạo hệ thống điện; hệ thống phòng cháy chữa cháy; cải tạo sân.

g) Cải tạo khối nhà ăn F: Sửa chữa, cải tạo mái, sê nô, trần, tường, cửa, sàn, cải tạo hệ thống điện, thiết bị vệ sinh; cải tạo hệ thống mương.

h) Cải tạo khối nhà ở học viên G: Sửa chữa, cải tạo mái, sê nô, trần, tường, nền, nhà vệ sinh; cải tạo hệ thống cửa, hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy.

i) Cải tạo khối nhà thư viện H: Sửa chữa, cải tạo mái, sê nô, trần, tường; cải tạo hệ thống cửa, hệ thống điện, hệ thống phòng cháy chữa cháy.

k) Mua sắm thiết bị (danh mục thiết bị đính kèm).

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 15.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường 10, thành phố Đà Lạt.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

DANH MỤC THIẾT BỊ DỰ ÁN SỬA CHỮA, CẢI TẠO VÀ TRANG BỊ CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH LÂM ĐỒNG

(Đính kèm Phụ lục I-12, kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục	Đơn vị	Số lượng
1	Màn hình led 300 inch	bộ	1
2	Hệ thống âm thanh (gồm loa, mic, thiết bị âm thanh…)	bộ	1
3	Chăn ga, gối, nệm, mùng màn (loại giường đơn 1.2m x 2m)	bộ	12
4	Chăn ga, gối, nệm, mùng màn (loại giường đơn 1m x 2m)	bộ	106
5	Chăn ga, gối, nệm, mùng màn (loại giường đơn 0.9m x 2m)	bộ	117
6	Chăn ga, gối, nệm, mùng màn (loại giường đôi 1.4m x 2m: 02 gối, 02 mền)	bộ	5
7	Bàn bóng bàn	bộ	2
8	Thiết bị tập lưng eo	bộ	1
9	Thiết bị tập đi bộ lắc tay	bộ	1

Phụ lục I-13

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG HỆ THỐNG CẤP NƯỚC SINH HOẠT TẬP TRUNG LÀNG ĐẠI DƯƠNG, THÔN ĐỊNH AN, XÃ HIỆP AN, HUYỆN ĐỨC TRỌNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung, đảm bảo cấp nước sạch cho 100 hộ dân tại làng Đại Dương, thôn Định An, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đức Trọng.

3. Quy mô dự án:

- Xây dựng đập dâng đầu mối: Kết cấu bê tông cốt thép, chiều dài đập khoảng 12m.

- Xây dựng trạm xử lý nước:

+ Hệ thống xử lý nước: Công nghệ Lamella, công suất 10 m^3/giờ; hệ thống xử lý hóa chất.

+ Bể chứa nước: Dung tích khoảng 60 m^3, kết cấu bể inox.

+ Xây dựng nhà quản lý vận hành: Nhà cấp 4, diện tích khoảng 16 m^2.

+ Khuôn viên trạm xử lý: Diện tích khoảng 195 m^2, xây dựng hàng rào xung quanh.

- Hệ thống đường ống: Xây dựng hệ thống đường ống từ đầu mối về trạm xử lý nước, đường ống chính, hệ thống đường ống nhánh và phân phối nước tới các hộ dùng nước với tổng chiều dài khoảng 4.500 m, đường kính ống từ D40mm đến D110mm, kết cấu bằng ống HDPE kết hợp ống thép STK. Xây dựng các công trình trên đường ống như: van điều tiết, van xả cặn, van xả khí, cọc báo tim tuyến công trình trên hệ thống tuyến đường ống.

- Đấu nối cấp nước: Xây dựng, lắp đặt đường ống, trụ vòi, đồng hồ nước.

- Hệ thống điện: Xây dựng 01 trạm biến áp 01 pha 25 kVA và hệ thống đường dây hạ thế dài khoảng 1.700 m.

- Đường quản lý vận hành: Xây dựng tuyến đường quản lý vận hành với chiều dài khoảng 430 m, mặt đường rộng 3 m, kết cấu bằng bê tông xi măng.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 8.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hiệp An, huyện Đức Trọng.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

Phụ lục I-14

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN CẢI TẠO, NÂNG CẤP NGHĨA TRANG LIỆT SĨ
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT GIAI ĐOẠN 2

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang Liệt sĩ thành phố Đà Lạt giai đoạn 2 nhằm hoàn thiện và nâng cấp cảnh quan khu vực Nghĩa trang ngày càng khang trang, sạch sẽ để phục vụ tốt việc thăm viếng, dâng hương tưởng nhớ các anh hùng Liệt sĩ của cán bộ, thân nhân gia đình và nhân dân trong tỉnh.

2. Chủ đầu tư: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Quy mô dự án:

- Tháo dỡ khu vệ sinh cũ và xây dựng lại khu vệ sinh mới và kho dụng cụ (diện tích khoảng 70 m^2).

- Cải tạo sân phía trước tượng đài (sân hành lễ) và phía trước hai nhà chòi diện tích khoảng 400 m^2; Lắp đặt mái che bạt di động sân phía trước tượng đài (sân hành lễ).

- Xây bậc cấp nối giữa 2 nhà chòi tại cuối đường Đ6 và Đ7, chiều dài khoảng 23 m, rộng 02 m.

- Xây dựng mương thoát nước bên hông bậc cấp chính lên đài chiều dài khoảng 180 m; Xây dựng một số đoạn mương thoát nước tại một số vị trí của đường Đ6 và Đ7 và đường nội bộ phía trong khu mộ chưa xác định được thông tin chiều dài khoảng 480 m.

- Ốp đá granit thành bó nền đường diện tích khoảng 360 m^2.

- Đoạn hàng rào và ta luy phía sau các khu mộ phía bên phải tượng đài (khu vực 3): Hàng rào chiều dài khoảng 150 m và giằng rào với chiều dài khoảng 160 m.

- Trồng bổ sung cây xanh tại vị trí các bồn cây xây mới.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: khoảng 7.600 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

Phụ lục I-15

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN SỬA CHỮA CÔNG TRÌNH ĐẦU MỐI HỒ ĐẮK LÔNG THƯỢNG, XÃ LỘC NGÃI, HUYỆN BẢO LÂM

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo an toàn cho công trình hồ Đắk Lông Thượng, xã Lộc Ngãi, phục vụ cấp nước tưới cho 3.076 ha đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Bảo Lâm, đảm bảo khả năng điều tiết lũ, tạo điều kiện để phát triển nuôi trồng thuỷ sản, tạo cảnh quan môi trường khu vực.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Quy mô dự án:

- Cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp I.

- Quy mô sửa chữa: Sửa chữa, nâng cấp đập (chống thấm cho đập ở vị trí tiếp xúc với cống lấy nước) và tràn; sửa chữa chống thấm cống lấy nước; xử lý vai trái hạ lưu đập.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: Khoảng 35.100 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2026.

Phụ lục I-16

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NÂNG CẤP, SỬA CHỮA HỒ CHỨA NƯỚC THÔN 1, XÃ LỘC PHÚ, HUYỆN BẢO LÂM

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư: Nâng cấp sửa chữa cụm công trình đầu mối nhằm đảm bảo an toàn và ổn định công trình phục vụ cấp nước tưới cho 100 ha cây công nghiệp của xã Lộc Phú, tạo nguồn nước sinh hoạt cho nhân dân trong vùng. Phục vụ một số nhu cầu dùng nước khác trong khu vực, cải tạo cảnh quan, cải thiện môi trường sinh thái khu vực.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Bảo Lâm.

3. Quy mô dự án:

- Cấp công trình: Cấp III.

- Mức đảm bảo tưới: 85%.

- Tần suất lũ thiết kế: P=1,5%.

- Tần suất lũ kiểm tra: P=0,5%.

- Đập đất:

+ Mái đập thượng lưu: Phá bỏ lớp bê tông cũ, gia cố lại toàn bộ mái đập thượng lưu bằng tấm bê tông cốt thép đặt trên lớp lọc ngược dăm, cát.

+ Mái đập hạ lưu: Đắp áp trúc mái hạ lưu, làm lại hệ thống thoát nước mái hạ lưu; làm lại áp mái và đống đá thoát nước hạ lưu đập.

+ Mặt đập gia cố bằng bê tông, làm mới gờ chắn bánh và tường chắn sóng.

+ Khoan phụt chống thấm cho thân đập đất.

- Cống lấy nước: Làm mới cống lấy nước, kết hợp xả đáy, kết cấu bằng ống thép D600mm, phía ngoài bọc bê tông; vận hành đóng mở bằng van thượng và hạ lưu.

- Tràn xả lũ:

+ Tường cánh hướng dòng: nạo vét bùn cát, cây cỏ, gia cố thêm bằng bê tông cốt thép.

+ Bể tiêu năng: Gia cố thêm bể tiêu năng bằng bê tông cốt thép.

+ Kênh hạ lưu: Gia cố đoạn kênh bê tông có chiều dài khoảng 20m.

- Nạo vét lòng hồ với chiều sâu nạo vét trung bình khoảng 1,0m - 1,5m nhằm tăng khả năng trữ nước đảm bảo nhiệm vụ tưới theo thiết kế, tăng tuổi thọ công trình.

- Đường quản lý: Gia cố mặt đường dài khoảng 500 m bằng kết cấu bê tông dày 20 cm trên lớp cấp phối đá dăm, chiều rộng mặt đường B=5m, rãnh thoát nước hai bên bằng bê tông.

- Cắm mốc chỉ giới công trình và vùng phụ cận, xử lý mối, thực hiện phương án ứng phó thiên tai, tình huống khẩn cấp, quy trình bảo trì, lắp đặt cột thủy chí theo quy định của pháp luật.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: 35.000 triệu đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm.

8. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2026.

Phụ lục II-01

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG HỒ CHỨA NƯỚC KA ZAM, HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Phụ lục III-01 Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 05/11/2021, Văn bản số 113/HĐND ngày 21/3/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh với nội dung sau:

I. Lý do điều chỉnh

Trên cơ sở khảo sát, kiểm đếm, cập nhật đơn giá, định mức theo quy định hiện hành, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng có phát sinh tăng so với quyết định chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

Hiện nay, quy hoạch xây dựng vùng huyện Đơn Dương chưa được phê duyệt nên chưa đủ điều kiện để đầu tư toàn bộ tuyến kênh trong giai đoạn 2021-2025. Bên cạnh đó, việc cắt giảm quy mô đầu tư tuyến kênh để đảm bảo không phát sinh tổng mức đầu tư, ưu tiên nguồn vốn thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và xây dựng cụm công trình đầu mối.

II. Nội dung điều chỉnh

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư tại khoản 3 Phụ lục III-01 như sau:

"3. Quy mô đầu tư:

- Giai đoạn 1 (2022-2025): Thực hiện đầu tư các hạng mục của dự án theo mục 3.1, 3.2, khoản 3 Phụ lục III-01 Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 05/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; tổng mức đầu tư 496 tỷ đồng, trong đó chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư 246.381 triệu đồng.

- Giai đoạn 2 (2026-2030): Thực hiện đầu tư các hạng mục theo mục 3.3, khoản 3 Phụ lục III-01 Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 05/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh."

2. Điều chỉnh khoản 5, Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: 496.000 triệu đồng (không thay đổi); trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư điều chỉnh tăng từ 106.518 triệu đồng thành 246.381 triệu đồng.

3. Các nội dung khác thực hiện theo Phụ lục III-01 Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 05/11/2021, Văn bản số 113/HĐND ngày 21/3/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phụ lục II-02

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG VÀNH ĐAI THỊ TRẤN MAĐAGUÔI, HUYỆN ĐẠ HUOAI

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Phụ lục III-05 Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh với nội dung sau:

I. Lý do điều chỉnh

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án do khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, một số đoạn người dân không đồng thuận hiến đất để mở rộng nền đường theo thiết kế, do đó không thể triển khai dự án theo hướng tuyến và quy mô đầu tư đã được phê duyệt chủ trương.

II. Nội dung điều chỉnh

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư tại khoản 2 Phụ lục III-05 Nghị quyết 182/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 như sau:

Chiều dài tuyến đường là 4.090 m (có điểm đầu giao Quốc lộ 20 tại lý trình Km75+700, điểm cuối giao Quốc lộ 20 tại khu vực đèo chuối tại lý trình Km82+780). Tuyến đường được phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 với quy mô đầu tư như sau:

- Nền đường 14,8 m, mặt đường 11,5 m.

- Kết cấu mặt đường làm mới, mở rộng: Thảm bê tông nhựa dày 7 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 45 cm.

- Kết cấu tăng cường trên mặt đường cũ: Xử lý hư hỏng nền mặt đường, bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 07 cm.

- Bó vỉa thớt dưới bằng bê tông, thoát nước ngang đường bằng cống tròn kết hợp với cống hộp bê tông cốt thép, thoát nước dọc bằng mương bê tông hình chữ nhật.

- Hệ thống an toàn giao thông.

- Di dời hệ thống điện, nước, hạ tầng kỹ thuật đoạn đường hiện hữu 30 tháng 4 đồng bộ với quy mô đầu tư của giai đoạn 1.

- Đối với đoạn tuyến mở mới từ Km0 đến giáp đường 30/4 và đoạn tuyến từ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, lý trình Km2+582,48 đến cuối tuyến: UBND huyện Đạ Huoai căn cứ vào nhu cầu sử dụng và tình hình thực tế có trách nhiệm đầu tư hạ tầng kỹ thuật bằng nguồn vốn ngân sách huyện hoặc làm việc với ngành điện, nước đầu tư theo quy định.

2. Điều chỉnh nội dung tổng mức đầu tư tại khoản 4 Phụ lục III-05 Nghị quyết 182/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 từ "205.000 triệu đồng; trong đó, chi phí

bồi thường giải phóng mặt bằng: 77.047 triệu đồng" thành "Tổng mức đầu tư (giai đoạn 1): 196.812 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 80.264 triệu đồng".

3. Điều chỉnh nội dung nguồn vốn đầu tư tại khoản 5 Phụ lục III-05 Nghị quyết 182/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 như sau:

Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 195.812 triệu đồng.

Trong quá trình thực hiện dự án, nếu chi phí giải phóng mặt bằng tăng làm vượt tổng mức đầu tư thì UBND huyện Đạ Huoai chịu trách nhiệm bố trí vốn ngân sách của huyện để thực hiện.

4. Các nội dung khác thực hiện theo Phụ lục số III-05 Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phụ lục II-03

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG GIAO THÔNG VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU QUY HOẠCH TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH, QUẢNG TRƯỜNG HUYỆN ĐỨC TRỌNG

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Phụ lục II-02 Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh với nội dung sau:

I. Lý do điều chỉnh

Hiện nay, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện đang tập trung thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án lớn như: hồ Ta Hoét; Quốc lộ 28B; Dự án Đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi Ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; chuẩn bị công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương nên không đủ nhân sự để triển khai Dự án thành phần 1: Bồi thường, giải phóng mặt bằng của Dự án xây dựng giao thông và cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch Trung tâm hành chính, Quảng trường huyện Đức Trọng. Do đó, việc điều chỉnh chủ đầu tư dự án thành phần 1 để thống nhất trong công tác quản lý điều hành dự án đảm bảo tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng để triển khai dự án là phù hợp tình hình thực tế và chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đức Trọng đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2758/QĐ-UBND ngày 31/12/2019.

II. Nội dung điều chỉnh

1. Điều chỉnh tên chủ đầu tư Dự án thành phần I tại điểm a khoản 3 Phụ lục II-02 Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh từ "Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đức Trọng" thành "Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện Đức Trọng".

2. Các nội dung khác thực hiện theo Phụ lục II-02 Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phụ lục II-04

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG VÀNH ĐAI ĐINH VĂN - ĐẠ ĐỜN, HUYỆN LÂM HÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Phụ lục III-02 kèm theo Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 07/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh với nội dung sau:

I. Lý do điều chỉnh:

Điều chỉnh để phù hợp với số vốn ngân sách Trung ương đã bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh.

II. Nội dung điều chỉnh:

1. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư tại khoản 2 phần II Phụ lục III-02, Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 07/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

a) Ngân sách Trung ương: Điều chỉnh từ "260.100 triệu đồng (bằng 61,2% tổng mức đầu tư)" thành "260.242 triệu đồng (bằng 61,23%).

b) Ngân sách huyện Lâm Hà: Điều chỉnh từ "164.900 triệu đồng (bằng 38,8% tổng mức đầu tư)" thành "164.758 triệu đồng (bằng 38,77% tổng mức đầu tư)". Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có tiếp tục phát sinh chi phí giải phóng mặt bằng làm vượt tổng mức đầu tư điều chỉnh thì Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà chịu trách nhiệm bố trí vốn ngân sách của huyện để thực hiện.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Phụ lục III Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 và Phụ lục III-02 Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 07/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn bản số 438/HĐND ngày 04/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phụ lục II-05

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG MỚI MỘT SỐ HẠNG MỤC CHO 05 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG ĐẠT CHUẨN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN DI LINH

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Phụ lục IV-01 Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 28/9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh với nội dung sau:

I. Lý do điều chỉnh

Trong quá trình thực hiện dự án xây dựng mới một số hạng mục cho 05 Trường trung học phổ thông đạt chuẩn trên địa bàn huyện Di Linh, phát sinh tăng chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng do điều chỉnh về đơn giá bồi thường theo quy định hiện hành. Việc phát sinh tăng chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng dẫn tới tăng tổng mức đầu tư, do đó thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định tại Khoản 1, Điều 34; Khoản 5, Điều 43 Luật Đầu tư công năm 2019.

II. Nội dung điều chỉnh

1. Điều chỉnh khoản 4 Phụ lục IV-01 Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 28/9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

"4. Tổng mức đầu tư: 30.633 triệu đồng, trong đó chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng là 5.938 triệu đồng".

2. Các nội dung khác thực hiện theo Phụ lục IV-01 Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 28/9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phụ lục II-06

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG TRÁNH NGẬP THÔN 9, XÃ HÒA TRUNG, HUYỆN DI LINH

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Phụ lục số II-27 Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 và Văn bản số 157/HĐND ngày 29/4/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh với nội dung sau:

I. Lý do điều chỉnh

Trên cơ sở khảo sát, kiểm đếm, cập nhật đơn giá, định mức theo quy định hiện hành và tăng diện tích thu hồi phần đất nhỏ lẻ nằm giữa hai ranh thu hồi đất lòng hồ chứa nước và ranh thu hồi đường tránh ngập nên chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng có phát sinh tăng so với quyết định chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

II. Nội dung điều chỉnh

1. Nội dung điều chỉnh:

a) Điều chỉnh khoản 5, Tổng mức đầu tư:

Điều chỉnh tăng từ "27.000 triệu đồng" thành "31.774 triệu đồng" (đã bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng).

b) Điều chỉnh khoản 8, Thời gian thực hiện:

Điều chỉnh từ giai đoạn 2021 - 2023 thành giai đoạn 2021 - 2024.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Phụ lục số II-27 Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 và Văn bản số 157/HĐND ngày 29/4/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phụ lục II-07

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN SỬA CHỮA, NÂNG CẤP CÁC HỒ CHỨA NƯỚC: ĐAN KIA, LA ÒN, KON RUM, TÀ NUNG, MA ĐANH, THÔN 3-4 XÃ TÂN CHÂU

(Kèm theo Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Phụ lục I-04 Nghị quyết 85/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh với nội dung sau:

I. Lý do điều chỉnh

Trong quá trình thực hiện đầu tư dự án sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước: Đan Kia, La Òn, Kon Rum, Tà Nung, Ma Đanh, Thôn 3-4 xã Tân Châu, phát sinh một số hạng mục thuộc dự án phát huy hiệu quả đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc đi lại và vận chuyển hàng hóa; các hạng mục phát sinh chưa có trong chủ trương đầu tư được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt. Do đó, cần thực hiện điều chỉnh chủ trương để làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo; việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định tại khoản 1, Điều 34 Luật Đầu tư công năm 2019.

II. Nội dung điều chỉnh

1. Bổ sung quy mô đầu tư:

- Hạng mục nâng cấp, sửa chữa hồ Đan Kia, huyện Lạc Dương: bổ sung hệ thống mốc quan trắc thấm và chuyển vị của đập.

- Hạng mục nâng cấp, sửa chữa hồ Kon Rum, huyện Di Linh: bổ sung gia cố kè chống sạt lở tại vai trái đập (thượng lưu và hạ lưu cống dưới đập) dài khoảng 30m; bổ sung đoạn kênh dẫn sau cống lấy nước chiều dài khoảng 200m.

- Hạng mục nâng cấp, sửa chữa hồ La Òn, huyện Di Linh:

+ Bổ sung kéo dài kiên cố hóa kênh chính khoảng 740 m;

+ Bổ sung kéo dài kiên cố hóa tuyến đường quản lý vận hành từ cầu qua tràn kết nối với đường giao thông hiện trạng, dài khoảng 2.200 m theo tiêu chuẩn đường giao thông cấp IV miền núi, bề rộng nền đường Bnền = 7,5 m, bề rộng mặt đường Bmặt = 5,5 m, chiều rộng lề đường Blề = (2x1,0)m;

+ Bổ sung hạng mục di dời đường ống nước sạch nông thôn.

- Hạng mục Nâng cấp, sửa chữa hồ Tà Nung, thành phố Đà Lạt:

+ Bổ sung nâng cấp tuyến đường quản lý vận hành dài khoảng 90 m theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B; kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng, nền đường rộng 05 m; mặt đường rộng 3,5 m; lề đường hai bên, mỗi bên rộng 0,75 m

+ Bổ sung cụm van xả cặn sau cống lấy nước.

2. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án từ "năm 2022 - 2023" thành "năm 2022 - 2024".

3. Các nội dung khác thực hiện theo chủ trương đầu tư đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Phụ lục I-04 Nghị quyết 85/NQ-HĐND ngày 08/7/2022.